

Số: 05 /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/12/2016
của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2017;

Xét Tờ trình số 5462/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 52/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung nguồn vốn đầu tư công so với kế hoạch đầu năm 2017 theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Phụ lục I đính kèm).

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung danh mục dự án; điều chỉnh nguồn vốn bố trí cho các dự án theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Phụ lục II, Phụ lục III đính kèm).

Điều 3. Điều chỉnh kế hoạch nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung năm 2017 phân cấp cho cấp huyện quản lý (Phụ lục IV đính kèm).

Điều 4. Giữ nguyên các nội dung khác của Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2017.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VI nhiệm kỳ 2016 - 2021, Kỳ họp thứ 4 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, Đại.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân



PHỤ LỤC I

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2017

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 05 /NQ-HĐND ngày 06 / 7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Số TT	Tên dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2017	Điều chỉnh tăng, giảm KH	Kế hoạch năm 2017 điều chỉnh	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
	TỔNG SỐ	3.431.970	41.548	3.473.518	
I	NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	2.496.680	-300.000	2.196.680	
1	Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung	1.980.400	-300.000	1.680.400	
-	Cấp tỉnh quản lý	1.451.400	-253.000	1.198.400	
-	Cấp tỉnh huyện quản lý	529.000	-47.000	482.000	
2	Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	516.280		516.280	
II	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU XỔ SỐ KIẾN THIẾT	207.000		207.000	
III	NGUỒN VỐN VAY	516.000	95.400	611.400	giao kế hoạch theo vốn vay thực tế
1	Nguồn vốn tạm ứng Kho bạc Nhà nước	400.000	100.000	500.000	
2	Nguồn vốn vay Ngân hàng Phát triển	116.000	-4.600	111.400	
IV	NGUỒN VỐN TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU		225.330	225.330	Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao chi tiết kế hoạch vốn
V	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG KHÁC	97.000		97.000	
VI	NGUỒN VỐN QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT CỦA TỈNH	115.290		115.290	
VII	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN TĂNG THU XSKT NĂM 2015 và 2016		15.400	15.400	
VIII	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT (dự án Khách sạn và căn hộ cao cấp Oceanus) CÒN LẠI NĂM 2016		3.738	3.738	
IX	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT (số 8 Hoàng Hoa Thám) CÒN LẠI NĂM 2016		1.680	1.680	



PHỤ LỤC II

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CẤP TỈNH
 QUÂN LỸ NĂM 2017 ĐƯỢC TÁCH RA THEO CÁC NGUỒN (BAO GỒM NGUỒN VỐN XÂY
 DỰNG CƠ SỞ BÀN TẬP TRUNG VÀ ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT)**

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 05 /NQ-HĐND ngày 06/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CBNSĐP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CBNSĐP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
A	B	I	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ		1.648.301	1.395.301	1.198.400	196.901	
I.1	TRẢ NỢ VỐN VAY		530.000	140.000	140.000		390 tỷ đồng gia hạn trả nợ gốc đến tháng 8/2018
I.2	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ		10.000	10.000	10.000		
I.3	VỐN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ		1.108.301	1.245.301	1.048.400	196.901	
I.3.1	KHOA HỌC CÔNG NGHỆ		9.000	2.000	2.000	0	
	Các dự án khởi công mới năm 2017		9.000	2.000	2.000	0	
	Trạm thực nghiệm khoa học và công nghệ huyện Khánh Sơn	Sở KHCN	9.000	2.000	2.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
I.3.2	ĐẦU TƯ 4 CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KTXH TRỌNG ĐIỂM		818.835	1.007.535	832.834	174.701	
(1)	CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC		284.820	186.535	141.535	45.000	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2016		8.720	8.720	8.720	0	
	Trường THPT Nam Nha Trang (giai đoạn 1)	BQL XDDD	8.720	8.720	8.720		hoàn trả tạm ứng NS
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		112.900	81.015	51.015	30.000	
1	Đề án phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi	UBND cấp huyện	92.000	70.115	45.115	25.000	
2	BTHT để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trường CĐ Sư phạm Nha Trang	BQL XDDD	18.000	8.000	3.000	5.000	sử dụng vốn chưa sử dụng hết năm 2015 trở về trước
3	BTGT Trường CĐ Y tế Khánh Hòa gđ 2 (6,3ha)	BQL XDDD	2.900	2.900	2.900		

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CNSDP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CNSDP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
c	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		44.300	31.300	21.300	10.000	
1	CSHT khu trường học, đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông	BQL TĐ	40.000	27.000	17.000	10.000	giãn, hoãn tiến độ thi công
2	Chương trình đào tạo nghề 2011	Trg CD Nghề NT	4.300	4.300	4.300		đối ứng ODA
d	Các dự án khởi công mới năm 2017		73.900	20.500	20.500	0	
1	Trường THPT Bắc Khánh Vĩnh (giai đoạn 1)	Sở GD	8.700	1.000	1.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
2	XD 8 phòng học Trường THPT Nguyễn Trãi	Sở GD	2.500	2.500	2.500		
3	Trường THPT khu vực phía Bắc thị xã Ninh Hòa (giai đoạn 1)	Sở GD	15.700	1.000	1.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
4	Trường THPT Nam Diên Khánh, huyện Diên Khánh (giai đoạn 1)	Sở GD	14.000	1.000	1.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
5	Nhà luyện tập và thi đấu đa năng Trường TCKT Khánh Hòa	Trường TCKT	4.000	4.000	4.000		
6	Trường THPT Ng. Thị Minh Khai, huyện Vạn Ninh (giai đoạn 1)	Sở GD	14.000	1.000	1.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
7	Nâng cấp thư viện của Trường Đại học Khánh Hòa	Trường ĐH Khánh Hòa	4.500	1.000	1.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
8	Trang thiết bị dạy học và nâng cấp cơ sở vật chất Trường Đại học Khánh Hòa	Trường ĐH Khánh Hòa	2.500	1.000	1.000		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
9	Sửa chữa giáo dục (công trình cấp tỉnh quản lý)	Sở GD	8.000	8.000	8.000		thường xuyên
e	HỖ TRỢ CHO CẤP HUYỆN ĐẦU TƯ CHƯƠNG TRÌNH NHÂN LỰC		45.000	45.000	40.000	5.000	
(2)	CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ		239.960	587.960	492.759	95.201	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2016		31.800	31.800	17.800	14.000	
1	Đường số 4 - Tây Lê Hồng Phong	BQL GTTL	14.000	14.000		14.000	trả chậm sau 2 năm HT

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSĐP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSĐP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SĐĐ	
2	Phương án tổng thể BTHT và TĐC dự án đường nối Nha Trang - Diên Khánh (giai đoạn 1)	BQL GTTL	17.800	17.800	17.800		hoàn trả tạm ứng NS
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		112.700	496.700	444.400	52.300	
1	Tuyến đường nối từ đường quy hoạch số 14 của khu dân cư Đường Đệ ra đến đường Phạm Văn Đồng	TTPTQĐ tỉnh	4.200	3.200	3.200		
2	Hệ thống thoát nước mưa khu vực Nam hòn Khô (giai đoạn 2) - Tuyến T1	BQL PT tỉnh	27.300	22.300	15.000	7.300	giãn, hoãn tiến độ thi công
3	Chỉnh trị hạ lưu sông Tắc, sông Quán Trường, Tp Nha Trang	BQL GTTL	80.000	80.000	35.000	45.000	vốn TW không có, bổ sung vốn NS tỉnh
4	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất và trang thiết bị Trung tâm bảo trợ xã hội và công tác xã hội thị xã Ninh Hòa	Sở LĐ	1.200	1.200	1.200		
5	Đường Phong Châu, thành phố Nha Trang	BQL GTTL		110.000	110.000		
6	Đường Nha Trang đi Đà Lạt, đoạn Nha Trang - Diên Khánh (Cao Bá Quát - Cầu Lùng)	BQL GTTL		250.000	250.000		390 tỷ đồng gia hạn trả nợ gốc đến tháng 8/2018 để bố trí thực hiện
7	Chỉnh trị hạ lưu sông Tắc, sông Quán Trường, Tp Nha Trang	BQL GTTL		15.000	15.000		
8	HT Thoát lũ từ cầu Phú Vinh về đầu Sông Tắc	BQL GTTL		15.000	15.000		
c	Các dự án khởi công mới năm 2017		11.960	11.960	5.900	6.060	
1	Trụ sở làm việc Chi cục kiểm lâm tỉnh KH	Chi cục kiểm lâm KH	5.000	5.000	3.500	1.500	
2	Trụ sở làm việc Trạm kiểm lâm Sơn Thái	Chi cục kiểm lâm KH	1.300	1.300	1.300		
3	Xử lý nước thấm qua mương thoát lũ phía Tây khu dân cư Đường Đệ	TTPTQĐ tỉnh	5.100	5.100	1.100	4.000	
4	Sửa chữa Trụ sở làm việc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	TTPTQĐ tỉnh	560	560		560	
d	HỖ TRỢ CHO CẤP HUYỆN ĐẦU TƯ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ		83.500	47.500	24.659	22.841	

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSĐP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSĐP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SĐĐ	
1	Huyện Khánh Sơn		8.000	3.000	0	3.000	
	Các dự án khởi công mới năm 2017						
-	Đường D9	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	8.000	3.000		3.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
2	Thị xã Ninh Hòa		8.000	3.000	0	3.000	
	Các dự án khởi công mới năm 2017						
-	Đường Bắc Nam, thị xã Ninh Hòa (giai đoạn 2)	BQLDA các CTXD Ninh Hòa	8.000	3.000		3.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
3	Huyện Diên Khánh		40.000	16.000	3.000	13.000	
*	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		30.000	10.500	2.500	8.000	
-	Kè chống sạt lở bờ Bắc thị trấn Diên Khánh	UBND DK	10.000	1.500	1.500		giãn, hoãn tiến độ thi công
-	Kè và tuyến đường số 1 sông Cái và sông Suối Dầu	UBND DK	20.000	9.000	1.000	8.000	giãn, hoãn tiến độ thi công
*	Các dự án khởi công mới năm 2017		10.000	5.500	500	5.000	
-	Đường D6 (từ Tỉnh lộ 2 - Quốc lộ 27C)	BQLDA các CTXD Diên Khánh	10.000	5.500	500	5.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
4	Thành phố Cam Ranh		27.500	25.500	21.659	3.841	
*	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		7.500	7.500	3.659	3.841	
-	Đường Lê Lợi	UBND CR	7.500	7.500	3.659	3.841	
*	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		20.000	18.000	18.000	0	
-	Kè bảo vệ hai bờ sông Trà Long	UBND CR	20.000	18.000	18.000		giãn, hoãn tiến độ thi công
(3)	CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI		268.055	208.982	174.482	34.500	
a	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		64.000	59.027	59.027	0	
1	Đê kè chống xói lở hai bờ sông Dinh	UBND NH	20.000	20.000	20.000		hoàn trả tạm ứng NS
2	BTGT Hồ chứa nước Tà Rục	UBND CL	28.000	23.027	23.027		hoàn trả tạm ứng NS

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSDP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSDP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
3	Sửa chữa hồ chứa nước Đồng Mộc	BQLDA các CTXD Diên Khánh	11.000	11.000	11.000		hoàn trả tạm ứng NS
4	Cầu vào khu sản xuất Gia Lố xã Sơn Thái, huyện Khánh Vĩnh	Phòng KT&HT Khánh Vĩnh	2.000	2.000	2.000		
5	Nguồn lợi ven biển vì sự phát triển bền vững	Sở NN	3.000	3.000	3.000		hoàn trả tạm ứng NS
b	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		100.000	61.000	36.000	25.000	
1	Hồ chứa nước Đắc Lộc	Sở NN	28.000	18.000	10.000	8.000	chi BTGT
2	Cải tuyến Tỉnh lộ 1B-đoạn từ Hyundai Vinashin đến Ninh Tịnh, thị xã Ninh Hòa	BQL VP	30.000	18.000	8.000	10.000	giãn, hoãn tiến độ thi công
3	Đường vào kho xăng dầu ngoại quan Vân Phong	BQL VP	10.000	5.000	3.000	2.000	giãn, hoãn tiến độ thi công
4	Hệ thống đường phục vụ sản xuất lâm sinh, phát triển và bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng huyện Khánh Sơn, Vạn Ninh	Sở NN	20.000	8.000	3.000	5.000	giãn, hoãn tiến độ thi công
5	Các dự án phát triển rừng		12.000	12.000	12.000		
c	Các dự án khởi công mới năm 2017		43.310	28.210	18.710	9.500	
1	Kiên cố hóa kênh N1A Nam đập dâng Dốc Đá Trắng	Sở NN	3.000	3.000	3.000		
2	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Khánh Hòa (WB8)	Sở NN	2.000	2.000	2.000		đối ứng ODA
3	Khu tái định canh Ninh Thọ	UBND NH	8.000	3.500	3.500		tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
4	Đường giao thông từ Tỉnh lộ 1A đến khu TĐC Xóm Quán	BQL VP	9.000	4.300	300	4.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
5	Đường vận chuyển nông sản liên vùng xã Cam Hòa, Cam Hiệp Bắc (đoạn từ Km0+000 đến Km3+731)	BQLDA Cam Lâm	5.000	2.500	500	2.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
6	Đường dân sinh dọc nhà máy nước Suối Dầu	BQLDA Cam Lâm	610	610	610		
7	Nâng cấp, mở rộng Hương Lộ 5	Phòng QLĐT Diên Khánh	4.000	2.600	2.600		giãn, hoãn tiến độ thi công
8	Đường Dốc Sạn - Suối Hai (đoạn từ Ấp Bà Hùng đến cống Km1+741,73)	BQLDA các CTXD Cam Ranh	3.500	3.500	2.000	1.500	

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSDP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSDP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
9	Lò đốt rác cho đảo Bình Ba, xã Cam Cam Bình	BQLDA các CTXD Cam Ranh	3.000	3.000	2.000	1.000	
10	Sửa chữa, nâng cấp Đập Nghĩa Cam	BQLDA các CTXD Cam Ranh	2.200	2.200	2.200		
11	Trụ sở UBND xã Thành Sơn	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	3.000	1.000		1.000	tạm dừng hoặc gián, hoãn tiến độ thi công
d	HỖ TRỢ CHO CẤP HUYỆN ĐẦU TƯ CHƯƠNG TRÌNH XD NÔNG THÔN MỚI		60.745	60.745	60.745		
	<i>Trong đó: đầu tư Chương trình nước sạch nông thôn</i>		<i>39.235</i>	<i>39.235</i>	<i>39.235</i>		
*	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		14.045	14.045	14.045		
1	HTCN sinh hoạt xã Suối Tiên	Phòng Kinh tế DK	4.080	4.080	4.080		
2	HTCN hai thôn Tân Lập và Văn Thủy II, xã Cam Phước Tây	Cty CP đô thị CR	1.235	1.235	1.235		
3	Sửa chữa, nâng cấp HTCN sinh hoạt xã Ninh Tây	Cty CP đô thị NH	1.730	1.730	1.730		
4	HTCN xã Ba Cạm Bắc	Phòng NN&PTNT Khánh Sơn	3.400	3.400	3.400		
5	HTCN sinh hoạt xã Liên Sang	BQLDA các CTXD Khánh Vĩnh	3.600	3.600	3.600		
*	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		13.500	13.500	13.500		
1	Hệ thống cấp nước Diên Lộc - Diên Bình - Diên Hòa	TT Nước sạch và VSMT NT	10.000	10.000	10.000		
2	HTCN sinh hoạt cho ĐBDTTS xã Cam Thịnh Tây	BQLDA các CTXD Cam Ranh	3.500	3.500	3.500		
*	Các dự án khởi công mới năm 2017		9.138	9.138	9.138		
1	HTCN Diên Xuân - Diên Lâm	TT Nước sạch và VSMT NT	2.000	2.000	2.000		
2	Hệ thống giếng khoan tập trung xã Vạn Thạnh	BQLDA các CTXD Vạn Ninh	1.400	1.400	1.400		
3	HTCN sinh hoạt thôn Suối Lau 1,2,3 xã Suối Cát	BQLDA Cam Lâm	3.000	3.000	3.000		
4	HTCN sinh hoạt khu dân cư Phú Khánh Hạ và Phú Khánh Thượng, xã Diên Thạnh	Phòng Kinh tế DK	738	738	738		

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSĐP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSĐP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
5	Sửa chữa HTCN sinh hoạt xã Sơn Hiệp	Phòng NN&PTNT Khánh Sơn	2.000	2.000	2.000		
*	Chưa phân bổ		2.552	2.552	2.552		
(4)	CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KTXH MIỀN NÚI		26.000	24.058	24.058		tiết kiệm đầu tư
	<i>Trong đó: hỗ trợ các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Chương trình 135</i>		2.000	2.000	2.000		
I.3.3	KHỎI QUỐC PHÒNG - AN NINH		24.800	24.800	18.100	6.700	
(1)	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh		12.400	12.400	12.400	0	
a	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		4.400	4.400	4.400	0	
	Nhà làm việc Ban CHQS huyện Vạn Ninh	BCHQST	4.400	4.400	4.400		
b	Các dự án khởi công mới năm 2017		8.000	8.000	8.000	0	
	Trường bắn, thao trường huấn luyện của BCHQS huyện Diên Khánh	BCHQST	8.000	8.000	8.000		hoàn trả tạm ứng NS
(2)	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh		6.700	6.700	0	6.700	
	Các dự án khởi công mới năm 2017						
	Tàu tuần tra Đồn biên phòng Bình Ba	BĐBP	6.700	6.700		6.700	
(3)	Huyện Trường Sa		5.700	5.700	5.700	0	
	Các dự án khởi công mới năm 2017						
	Nhà khách gia đình quân nhân-huyện Trường Sa	UBND TS	5.700	5.700	5.700		hoàn trả tạm ứng NS
I.3.4	CÁC DỰ ÁN KHÁC		205.666	185.966	170.466	15.500	
a	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2016		10.000	10.000	10.000	0	
	Tàu tuần tra khu vực Vịnh Cam Ranh	BĐBP	10.000	10.000	10.000		hoàn trả tạm ứng NS
b	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		28.800	28.600	22.100	6.500	

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSĐP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSĐP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
1	Đồn Biên phòng 364	BĐBP	9.000	9.000	5.000	4.000	vốn BTGT Trung tâm điện lực VP
2	Hội trường Huyện ủy Khánh Vĩnh	BQLDA các CTXD Khánh Vĩnh	2.500	2.500		2.500	
3	Khu tái định cư Gia Lợi	Phòng KT&HT Khánh Vĩnh	4.000	4.000	4.000		
4	Nhà ở tái định cư thôn Bó Lang	BQLDA các CTXD Khánh Vĩnh	4.000	3.800	3.800		
5	Nhà khách Bộ CHQS tỉnh Stung Treng /Camphuchia	BCHQST	9.300	9.300	9.300		
c	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		18.500	9.000	9.000	0	
1	Kho chứa đạn và vật liệu nổ BCHQS tỉnh	BCHQST	10.000	6.000	6.000		giãn, hoãn tiến độ thi công
2	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý vào quản lý cơ sở hạ tầng - kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa	Sở TTTT	5.000	2.000	2.000		trả chậm theo HĐ
3	Đài tưởng niệm liệt sỹ cầu Thành, Diên Khánh	BQLDA các CTXD Diên Khánh	3.500	1.000	1.000		giãn, hoãn tiến độ thi công
d	Các dự án khởi công mới năm 2017		37.100	27.100	18.100	9.000	
1	Mở rộng hệ thống thông tin chỉ huy Công an tỉnh Khánh Hòa	CA tỉnh	9.000	4.000		4.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
2	Trung tâm chỉ huy Cảnh sát phòng cháy chữa cháy tỉnh Khánh Hòa	CA PCCC	20.000	15.000	10.000	5.000	chi BTGT
3	Hội trường kết hợp phòng làm việc Công an TP Cam Ranh	CA TP Cam Ranh	3.500	3.500	3.500		
4	Cải tạo Hội trường UBND tỉnh	VP UBND tỉnh	3.900	3.900	3.900		hoàn trả tạm ứng NS
5	Đường dây 22kv và trạm biến áp 15(22)/0,4kv thuộc khu tái định cư Gia Lợi	Phòng KT&HT Khánh Vĩnh	700	700	700		
e	Lĩnh vực khác		111.266	111.266	111.266	0	
1	Sửa chữa giao thông (đường tỉnh quản lý)	Sở GTVT	70.000	70.000	70.000		thường xuyên
2	Bổ sung có mục tiêu theo địa bàn		15.000	15.000	15.000		thường xuyên
3	Khắc phục bảo lũ		15.000	15.000	15.000		thường xuyên
4	Công trình phòng thủ	BCHQST	7.000	7.000	7.000		thường xuyên

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch nguồn CĐNSDP đã giao đầu năm 2017	Điều chỉnh kế hoạch nguồn CĐNSDP năm 2017 được tách ra theo các nguồn			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó:		
					Nguồn vốn XDCB tập trung	Đầu tư từ nguồn thu tiền SDD	
5	Bảo trì công sở		2.000	2.000	2.000		thường xuyên
6	Trả nợ quyết toán		2.266	2.266	2.266		
I.3.5	DỰ PHÒNG ĐẦU TƯ		50.000	25.000	25.000		
1	Trả nợ lãi vay			15.000	15.000		
2	Khắc phục bão lụt năm 2016 gây ra			5.000	5.000		
3	Đối ứng cho các dự án vay vốn ODA và vốn vay của các nhà tài trợ nước ngoài			5.000	5.000		



PHỤ LỤC III

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG KHÁC TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2017

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 05 /NQ-HĐND ngày 06 /7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 điều chỉnh	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
A	ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH GIAO ĐẦU NĂM 2017				
I	NGUỒN VỐN XSKT				
a	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017				
	Đề án phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi	UBND cấp huyện	30.000	44.000	bổ sung lại phần giảm vốn XD CB tập trung (có tiết kiệm đầu tư)
b	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017				
1	Đê Ninh Hà	Sở NN	10.000	5.000	giãn, hoãn tiến độ thi công
2	Xây dựng và cải tạo, nâng cấp 25 trạm y tế xã, phường	Sở Y tế	12.100	8.100	giãn, hoãn tiến độ thi công
c	Các dự án khởi công mới năm 2017				
	Trung tâm (trạm) kiểm dịch y tế quốc tế tại cảng hàng không quốc tế Cam Ranh	Sở Y tế	6.000	1.000	tạm dừng hoặc giãn, hoãn tiến độ thi công
II	NGUỒN VỐN VAY		516.000	611.400	
II.1	NGUỒN VỐN TẠM ỨNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC		400.000	500.000	theo QĐ của Bộ Tài chính
a	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2017		400.000	0	
1	Đường Phong Châu, thành phố Nha Trang	BQL GTTL	130.000	0	không thực hiện vay, do xin gia hạn trả nợ gốc 390 tỷ đồng đến tháng 8/2018 để bố trí thực hiện năm 2017
2	Đường Nha Trang đi Đà Lạt, đoạn Nha Trang - Diên Khánh (Cao Bá Quát - Cầu Lùng)	BQL GTTL	250.000	0	
3	Chỉnh trị hạ lưu sông Tắc, sông Quán Trường, Tp Nha Trang	BQL GTTL	20.000	0	

Số TT	Tên dự án đầu tư	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 điều chỉnh	Ghi chú
b	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2017		0	500.000	
	Đường cất hạ cánh số 2 - Sân bay Quốc tế Cam Ranh	BQL TP		500.000	
II.2	NGUỒN VỐN VAY NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN		116.000	111.400	
1	Hỗ trợ cho cấp huyện đầu tư Chương trình xây dựng nông thôn mới		111.400	111.400	theo thực tế vốn vay
2	Chương trình phát triển kinh tế - xã hội miền núi		4.600	0	đã bố trí vốn sự nghiệp
B	BỔ SUNG KẾ HOẠCH NĂM 2017			20.818	
I	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN TĂNG THU XSKT NĂM 2015 và 2016			15.400	
	Khắc phục bão lụt năm 2016 gây ra			15.400	
II	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT (dự án Khách sạn và căn hộ cao cấp Oceanus) CÒN LẠI NĂM 2016			3.738	
	Khắc phục bão lụt năm 2016 gây ra			3.738	
III	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT (số 8 Hoàng Hoa Thám) CÒN LẠI NĂM 2016			1.680	
	Khắc phục bão lụt năm 2016 gây ra			1.680	



PHỤ LỤC IV

PHÂN CHIA KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN XDCB TẬP TRUNG NĂM 2017 PHÂN CẤP CHO CẤP HUYỆN QUẢN LÝ

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 05 /NQ-HĐND ngày 06 / 7 / 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Số TT	Địa bàn	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 điều chỉnh	Ghi chú
A	B	1	2	3
	TỔNG SỐ	529.000	482.000	bq 2 năm 2016-2017 tăng 5%/năm
1	Thành phố Nha Trang	126.960	115.680	
2	Thành phố Cam Ranh	56.603	51.574	
3	Huyện Cam Lâm	47.610	43.380	
4	Huyện Diên Khánh	64.009	58.322	
5	Thị xã Ninh Hoà	88.872	80.976	
6	Huyện Vạn Ninh	55.016	50.128	
7	Huyện Khánh Vĩnh	53.958	49.164	
8	Huyện Khánh Sơn	35.972	32.776	